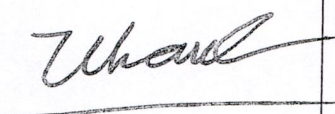
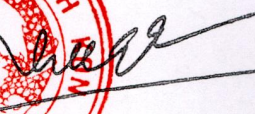


 ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	QUY TRÌNH	Mã : QT KTTH-04
	QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ CỦA UBND TỈNH (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 15/5/2020
		Trang : 1/7

1. Những người có liên quan phải đọc, hiểu và thực hiện theo đúng nội dung của tài liệu này
2. Nội dung trong tài liệu này có hiệu lực như sự chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.
3. Tài liệu được sử dụng phải được phê duyệt, các bản sao phải có dấu hiệu kiểm soát.

PHÂN PHỐI:

NOI NHẬN	SỐ BẢN	NOI NHẬN	SỐ BẢN
Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh	01	Phòng Kinh tế - Tổng hợp	01
Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng	01	Phòng Hạ tầng kỹ thuật	01
Thư ký ISO	01	Phòng Nông nghiệp - TNMT	01
Phòng Hành chính - Quản trị	01	Phòng Khoa giáo - Văn xã	01
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01	Phòng Nội chính	01
Ban Tiếp Công dân	01		

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Chức vụ	Trưởng Phòng KTTH	Chánh Văn phòng	Phó Chủ tịch
Chữ ký		 	
Họ tên	Trà Thanh Trí	Đặng Quang Hà	Trần Thị Nga

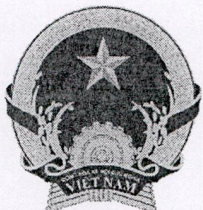


Trang : 2/7

**QUYẾT ĐỊNH CHỦ
TRƯỞNG ĐẦU TƯ CỦA UBND
TỈNH** (đối với dự án không thuộc
diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký
đầu tư)

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

 ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	QUY TRÌNH		Mã : QT KTTH-04
	QUYẾT ĐỊNH CHỦ		Lần BH : 01
	TRƯỞNG ĐẦU TƯ CỦA UBND		Ngày hiệu lực: 15/5/2020
	TỈNH (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)		Trang : 3/7

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định cách thức và trình tự giải quyết hồ sơ thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) quy định Luật đầu tư và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. PHẠM VI

Áp dụng cho quá trình phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh và cán bộ, công chức, viên chức thuộc Văn phòng UBND tỉnh giải quyết thủ tục này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy đề cập tại mục 5.1 của Quy trình này.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

Cơ quan trình duyệt: Các cơ quan chức năng được UBND tỉnh giao nhiệm vụ và phân công, phân cấp thẩm định, trình duyệt các hồ sơ thủ tục hành chính theo quy chế làm việc của UBND tỉnh.

Hồ sơ trình duyệt: Là tập hợp một số văn bản có liên quan do cơ quan trình duyệt chuẩn bị, làm căn cứ để trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét giải quyết một loại thủ tục hành chính.

Giải quyết hồ sơ: Là quá trình chuyên viên thụ lý hồ sơ nhận hồ sơ từ lãnh đạo phòng, tiến hành thẩm tra, nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng xem xét trước khi trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định (*phê duyệt hoặc có ý kiến khác*).

Kết quả giải quyết hồ sơ: Là văn bản (*Quyết định, hoặc Công văn*).

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

5.1	Cơ sở pháp lý
	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

 ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	QUY TRÌNH		Mã : QT KTTH-04
	QUYẾT ĐỊNH CHỦ		Lần BH : 01
	TRƯỜNG ĐẦU TƯ CỦA UBND		Ngày hiệu lực: 15/5/2020
	TỈNH (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)		Trang : 4/7

5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư (kèm Văn bản thẩm định của các sở, ban ngành, đơn vị)	01	
2	Dự thảo Quyết định chủ trương đầu tư (đóng dấu treo)	01	
3	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư	01	
4	Đề xuất dự án đầu tư	01	
5	- Đối với nhà đầu tư là cá nhân: Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu. - Đối với nhà đầu tư là tổ chức: Giấy chứng nhận thành lập hoặc tài liệu tương đương khác xác nhận tư cách pháp lý.		01
6	Một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư		01
7	- Đề xuất nhu cầu sử dụng đất đối với dự án đề nghị nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; - Trường hợp dự án không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nhà đầu tư nộp bản sao thỏa thuận thuê địa điểm hoặc tài liệu khác xác nhận nhà đầu tư có quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư		01
8	Giải trình về sử dụng công nghệ đối với dự án quy định tại điểm b khoản 1 Điều 32 của Luật Đầu tư gồm các nội dung: tên công nghệ, xuất xứ công nghệ, sơ đồ quy trình công nghệ; thông số kỹ thuật chính, tình trạng sử dụng của máy móc, thiết bị và dây chuyền công nghệ chính	01	
9	Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC (nếu có)		01
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ		

 ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	QUY TRÌNH		Mã : QT KTTH-04
	QUYẾT ĐỊNH CHỦ		Lần BH : 01
	TRƯỞNG ĐẦU TƯ CỦA UBND		Ngày hiệu lực: 15/5/2020
	TỈNH (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)		Trang : 5/7

5.4	Thời gian xử lý			
	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian (tính ngày làm việc)	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ: - Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ (nếu chưa đảm bảo theo quy định: Không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cơ quan trình duyệt bổ sung, điều chỉnh theo quy định). - Sau khi hồ sơ hợp lệ, viết giấy tiếp nhận hồ sơ và vào sổ theo dõi. - Chuyển LĐ Phòng Kinh tế tổng hợp	Trung tâm phục vụ hành chính công	1/4 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả/ Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ/ Phiếu kiểm soát quy trình giải quyết hồ sơ
B2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Kinh tế tổng hợp	1/4 ngày	
B3	Thẩm tra – đề xuất: - Kiểm tra nội dung hồ sơ - Nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý, dự thảo quyết định, văn bản chỉ đạo	Chuyên viên thụ lý	2,5 ngày	Dự thảo Quyết định chủ trương đầu tư/Thông báo từ chối hoặc Văn bản chỉ đạo/Văn bản lấy ý kiến cơ quan cấp trên
B4	Trình hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế Tổng hợp	01 ngày	

 ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	QUY TRÌNH		Mã : QT KTTH-04
	QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ CỦA UBND TỈNH (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)		Lần BH : 01
			Ngày hiệu lực: 15/5/2020
			Trang : 6/7

B5	Lãnh đạo Văn phòng xem xét, cho ý kiến	Lãnh đạo Văn phòng	01 ngày	
B6	Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,5 ngày	
-	Trường hợp "Hồ sơ đạt", chuyển Văn thư Văn phòng UBND tỉnh phát hành		1/4 ngày	Quyết định đầu tư
-	Trường hợp không đồng ý chủ trương đầu tư, chuyển Văn thư Văn phòng UBND tỉnh phát hành			Văn bản từ chối
-	Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết "Hồ sơ chưa đạt", Lãnh đạo UBND tỉnh chuyển chuyên viên xử lý lại. Chuyên viên Nhập phiếu bổ sung/Văn bản đề nghị làm rõ.	Chuyên viên		Văn bản đề nghị làm rõ/Phiếu yêu cầu bổ sung. Hồ sơ ở trạng thái "Chờ bổ sung" Sau khi Cơ quan nộp hồ sơ hoàn thiện, thời gian xử lý tính lại từ ngày bổ sung hồ sơ. Quy trình quay lại bước 1
-	Trường hợp hồ sơ cần lấy ý kiến của cơ quan cấp trên "Hồ sơ lấy ý kiến", chuyển Văn thư Văn phòng UBND tỉnh phát hành.			Hồ sơ ở trạng thái "Đang lấy ý kiến". Thời gian xử lý được tính từ ngày nhận được Văn bản tham gia ý kiến của cơ quan cấp trên. Quy trình quay lại bước 1
B7	Chuyển bộ phận tiếp nhận trả kết quả Trung tâm PVHCH	Văn thư	1/4 ngày	
B8	Giao trả kết quả	Trung tâm phục vụ	Giờ hành chính	

 ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	QUY TRÌNH	Mã : QT KTTH-04
	QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ CỦA UBND TỈNH (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 15/5/2020
		Trang : 7/7

		hành chính công giao kết quả		
--	--	------------------------------------	--	--

6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	Biểu mẫu theo phần mềm 1 cửa điện tử	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
2		Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
3	Mẫu I.1 (Điều 33, 34, 35, 37 Luật đầu tư)	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư
4	Mẫu I.2 (Điều 33, 34, 35 Luật đầu tư)	Đề xuất dự án đầu tư

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Tên hồ sơ
1	Cán bộ chuyên môn lưu 01 bản và cập nhật toàn bộ hồ sơ của cơ quan trình duyệt nộp và các văn bản phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ và nộp tại văn thư
2	Văn thư lưu toàn bộ hồ sơ.
<i>Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của cơ quan.</i>	